

SỞ Y TẾ HUNG YÊN
TRUNG TÂM
KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hung Yên, ngày 26 tháng 12 năm 2025

DANH SÁCH ĐĂNG KÍ NGƯỜI HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Phòng khám đa khoa cơ sở 2-Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật tỉnh Hưng Yên.
2. Địa chỉ: Số 113- đường Nguyễn Tông Quai- phường Trần Lãm- tỉnh Hưng Yên.
3. Thời gian làm việc của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Thứ 2 - thứ 6 (sáng từ 6h30-11h15; chiều từ 13h30-16h45); giờ trực, ngày trực.
4. Danh sách người hành nghề:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
1	Lê Thị Hồng Nhung	001402/TB-CCHN, 232/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, Khám bệnh, chữa bệnh nghề nghiệp và chăm sóc sức khỏe người lao động	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật PKĐK; Bác sĩ khám chữa bệnh chuyên khoa Nội; khám chữa bệnh nghề nghiệp	Không	
2	Vũ Đình Triển	001418/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ phụ trách phòng khám Nội; khám chữa bệnh chuyên khoa Nội	PK Đa khoa Hồng Phúc, Số 139 đường Đặng Xuân Bảng, phường Vị Khê, tỉnh Ninh Bình; Thời gian làm việc: Thứ 7, Chủ nhật, ngày nghỉ Lễ: 6h45 - 11h00; 13h45-17h30.	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
3	Phạm Thị Ánh Hồng	006982/TB-CCHN, 979/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa RHM	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ PK Nội; khám chữa bệnh chuyên khoa Nội, khám chữa bệnh chuyên khoa RHM	Không	
4	Thái Thị Phương Chi	002632/TB-CCHN, QĐ 1627/QĐ-SYT	Khám chẩn đoán hình ảnh, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ phòng khám Nội; khám chữa bệnh chuyên khoa Nội, khám chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh,	PK Sản PK 107 Tổ 8 Phường Trần Hưng Đạo - Tỉnh Hưng Yên. Thời gian làm việc: thứ 2- 6: từ 17h- 19h, Thứ 7 và Chủ nhật: từ 8h-11h và 15h-18h (Trừ ngày trực tại CDC Hưng Yên).	
5	Phạm Thị Duyên	001403/TB-CCHN	Khám bệnh, chuyên khoa Nội	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ phòng khám Nội; khám chữa bệnh chuyên khoa Nội	Không	
6	Đặng Quang Huy	001420/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ phòng khám Nội; khám chữa bệnh chuyên khoa Nội	Không	
7	Bùi Ngọc Tân	003654/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ phòng khám Nội; khám chữa bệnh chuyên khoa Nội	Không	
8	Đặng Thị Minh Duyên	007982/TB-CCHN, 648/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, Khám chữa bệnh chuyên khoa Nội tiết	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ PK Nội; khám chữa bệnh đa khoa, khám chữa bệnh chuyên khoa Nội tiết	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
9	Trần Thị Thu Trà	008483/TB-CCHN, 473/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Nội, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ PK Nội; khám chữa bệnh chuyên khoa Nội, chuyên khoa Nhi	PK Đa khoa Nam Âu - Tổ 4, Xã Hải Hậu, Tỉnh Ninh Bình Thời gian làm việc: Thứ 7, chủ nhật: Từ 6h30 đến 17h00 (Trừ ngày trực tại CDC Hưng Yên)	
10	Phạm Đình Lịch	009688/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ PK Nội; khám chữa bệnh đa khoa	Không	
11	Phạm Thu Hiền	009768/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ PK Nội; khám chữa bệnh đa khoa	Không	
12	Nguyễn Ngọc Truyền	007701/TB-CCHN	Phát hiện xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu 1 số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ PK Nội; phòng cấp cứu	Không	
13	Trần Văn Hùng	010320/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ PK Nội; khám chữa bệnh đa khoa	Không	
14	Đàm Quang Phong	005917/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ PK Nội; khám chữa bệnh đa khoa	Không	
15	Mai Thị Ngọc Hiếu	007699/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ PK Nội; khám chữa bệnh đa khoa	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
16	Trần Thị Hải	001422/TB-CCHN	Thực hiện nghiệp vụ y tế điều dưỡng theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng PK Nội; PK TMH	Không	
17	Trần Thị Huệ	001423/TB-CCHN	Thực hiện nghiệp vụ y tế điều dưỡng theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng PK Nội	Không	
18	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	005830/TB-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của điều dưỡng theo TT 26/2015/TTLT- BYT- BNV	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng PK Nội	Không	
19	Vũ Thị Biên	001421/TB-CCHN	Thực hiện nghiệp vụ y tế điều dưỡng theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng PK Nội, PK RHM	Không	
20	Vũ Thị Hồng Huệ	003640/TB-CCHN	Thực hiện nghiệp vụ y tế điều dưỡng theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng PK Nội	Không	
21	Vũ Hoài Thu	001714/PT-CCHN	Thực hiện nghiệp vụ y tế điều dưỡng theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng PK Nội	Không	
22	Nguyễn Văn Khương	008603/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ PK nội; khám chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Không	
23	Vũ Thị Trọng Bình	006317/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ PK Nội; khám chữa bệnh chuyên khoa Nội	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
24	Phạm Tiến Thịnh	006896/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ phụ trách phòng khám Ngoại; khám chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Không	
25	Vương Đức Tiễn	006524/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ PK Ngoại; khám chữa bệnh đa khoa	Không	
26	Nguyễn Văn Đức	008274/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ PK Ngoại; khám chữa bệnh đa khoa	Không	
27	Vũ Thị Phương Dung	0003639/TB-CCHN	Thực hiện nghiệp vụ y tế điều dưỡng theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng PK Ngoại	Không	
28	Bùi Minh Tuấn	001419/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ phụ trách phòng khám TMH; khám chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng	Không	
29	Lương Xuân Hiến	000388/TB-CCHN, 788/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh răng hàm mặt, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ phụ trách PK RHM, TMH; khám chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt, tai mũi họng	PK nha khoa Tâm Ngọc Đ/c: 136 Ngô Thi Nhậm, phường Trần Lâm, Hưng Yên Thứ 2 đến thứ 7 hàng tuần: từ 17h - 19h Chủ Nhật: từ 8h - 20h	
30	Trương Minh Hoàng	001405/TB-CCHN, 295/QĐ – SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ phụ trách PK mắt; khám chữa bệnh chuyên khoa Mắt, khám chữa bệnh	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
31	Lương Minh Lân	001410/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ PK mắt; khám chữa bệnh chuyên khoa Mắt	Không	
32	Tổng Thị Thu Hương	006873/TB-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của điều dưỡng theo TT 26/5015/TTLT- BYT- BNV	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng PK mắt	Không	
33	Trần Thế Anh	000991/HY-GPHN	Khám chẩn đoán hình ảnh	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ phụ trách bộ phận chẩn đoán hình ảnh; khám chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Phòng khám Sản phụ khoa 461, đường Trần Nhân Tông; phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình; GPHĐ số 97-SYT Ninh Bình Thời gian làm việc ngoài giờ: Từ thứ 2 đến thứ 6: 17h30 đến 20h Thứ 7: từ 7h30 đến 20h (Trừ ngày trực tại CDC Hưng Yên) Chủ nhật: từ 7h30 đến 18h	
34	Hoàng Thị Vinh	0003637/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Nhi	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ PK Nội	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
35	Trần Hồng Phúc	005861/TB-CCHN	Phát hiện xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu 1 số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ phòng Siêu âm	Cơ sở siêu âm Hà Thành, số 298 đường Lê Đại Hành, phường Trần Lãm, tỉnh Hưng Yên Thứ hai đến thứ sáu: 17h00-20h00; Thứ 7 ngày trực: 17h-20h00; Thứ 7 ngày không trực, CN, ngày lễ: cả ngày.	
36	Lại Văn Hạ	000524/TB-CCHN, 275/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi Khoa, Siêu âm trong CDHA	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ khám chữa bệnh chuyên khoa Nhi, Bác sĩ phòng Siêu âm	Không	
37	Nguyễn Thị Phương Thảo	006807/TB-CCHN	Phát hiện xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu 1 số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ phòng Siêu âm	Không	
38	Vũ Dương Minh	005829/TB-CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	Không	
39	Phạm Đức Trường	005832/TB-CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	Không	
40	Phạm Thị Thu Hà	001412/TB-CCHN	Khám, chẩn đoán xét nghiệm	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ Phụ trách Bộ phận xét nghiệm; khám chẩn đoán xét nghiệm	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
41	Nguyễn Đức Lam	1377/QĐ-SYT, 005918/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa xét nghiệm, Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ khám chữa bệnh đa khoa, Bác sĩ khám chữa bệnh chuyên khoa Xét nghiệm	Không	
42	Đỗ Xuân Cáp	001408/TB-CCHN	Khám, chẩn đoán xét nghiệm	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ khám chữa bệnh chuyên khoa Xét nghiệm	Không	
43	Lưu Thị Lan Anh	001426/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn của KTV XN	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không	
44	Nguyễn Thị Hoàn	001425/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn của KTV XN	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	CN Xét nghiệm	Không	
45	Nguyễn Thị Tuyết Mai	001427/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn của KTV XN	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không	
46	Phạm Thị Dung	001424/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn của KTV XN	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	CN Xét nghiệm	Không	
47	Phan Thị Thu Hiền	005831/TB-CCHN	KTV Xét nghiệm	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không	
48	Hoàng Khánh Chi	005833/ TB-CCHN	KTV Xét nghiệm	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
49	Phạm Thị Quỳnh Trang	007061/TB-CCHN	KTV Xét nghiệm	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không	
50	Phạm Thị Lan Hương	006872/TB-CCHN	KTV Xét nghiệm	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không	
51	Đinh Thế Hùng	003652/TB-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	CN Xét nghiệm	Phòng Xét nghiệm Medbio - 906 Lý Bôn Tổ 16 Phường Trần Lãm - Tỉnh Hưng Yên . Thời gian làm việc từ thứ 2- 6: từ 11h30-13h, 17h30-20h; T7 và CN Từ 7h-11h và 14h-20h (Trừ ngày trực tại CDC Hưng Yên).	
52	Nguyễn Thị Ngọc Anh	006667/TB-CCHN	KTV Xét nghiệm	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không	
53	Nguyễn Thị Hằng	006957/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn của KTV XN	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
54	Nguyễn Văn Đăng	008213/TB-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	CN Xét nghiệm	Bệnh viện đa khoa Phúc Sơn Thứ 7: từ 7h00 - 11h00, 13h00-17h00 (Trừ ngày trực tại CDC Hưng Yên) Chủ nhật: từ 7h00 - 11h00, 13h00-17h00	
55	Trần Văn Duy	001089/TB-GPHN	Xét nghiệm y học	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không	
56	Luyện Văn Thông	001409/TB-CCHN, 1162/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ phụ trách phòng khám da liễu; khám chữa bệnh chuyên khoa Nội, Bác sĩ khám chữa bệnh chuyên khoa Da liễu	Không	
57	Phạm Thị Vân Anh	007852/TB-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của điều dưỡng theo TT 26/2015/TTLT- BYT- BNV	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng PK Da liễu	Không	
58	Đặng Thị Trang	001413/TB-CCHN, 978/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, Khám bệnh, chữa bệnh nghề nghiệp và chăm sóc sức khỏe người lao động	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ phụ trách Phòng khám bệnh nghề nghiệp; khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Nội, Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nghề nghiệp và chăm sóc sức khỏe người lao động	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
59	Phạm Thị Thuận	006284/TB-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của điều dưỡng theo TT 26/2015/TTLT- BYT- BNV	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng PK BNN, Phòng khám nội	Không	
60	Nguyễn Thị Quế An	0003636/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ Phụ trách Phòng khám Sản; khám chữa bệnh chuyên khoa Sản	Phòng khám sản phụ khoa An Hằng: Từ thứ 2 đến thứ 6: 11h30 - 13h15; 17h00 - 20h00; ngày nghỉ lễ, ngày thứ bảy và chủ nhật 7h30 đến 19h00 (Trừ ngày trực tại CDC Hưng Yên)	
61	Trần Thị Minh Hoa	000526/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh sản phụ khoa	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ PK Sản; khám chữa bệnh chuyên khoa Sản	Hội Kế hoạch Kế hoạch hóa gia đình tỉnh (Địa chỉ: Ngã tư Lạc đạo-Tổ 9-Phường Trần Lãm -Tỉnh Hưng Yên Từ thứ 2 đến thứ 6: 11h30 - 13h15; 17h00 - 20h00; ngày nghỉ lễ, ngày thứ bảy và chủ nhật 7h00 đến 19h00 (Trừ ngày trực tại CDC Hưng Yên)	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
62	Nguyễn Thị Hoa	000534/TB-CCHN	Thực hiện nghiệp vụ y tế điều dưỡng theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng phòng khám Sản phụ khoa	Phòng khám Sản phụ khoa Xuân Diệu, số 7 đường Võ Nguyên Giáp phường Trà Lý tỉnh Hưng Yên, Từ thứ 2 đến thứ 6 (12h-13h; 17h30-20h) thứ 7 chủ nhật (7h-11h; 13h-20h)	
63	Nguyễn Thị Vân	000536/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo TT12/2011/TT-BYT	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Hộ sinh	Không	
64	Bùi Thị Thúy	0003645/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo TT12/2011/TT-BYT	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Hộ sinh	Không	
65	Nguyễn Thị Hồng Chiên	006308/TB-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Hộ sinh theo TT 26/2015/TTLTBYT-BNV	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Hộ sinh	Không	
66	Đào Thị Hà	0003649/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo TT12/2011/TT-BYT	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Hộ sinh	Không	
67	Nguyễn Thị Lan	0003647/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo TT12/2011/TT-BYT	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Hộ sinh	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
68	Nguyễn Thị Thơ	003643/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo TT12/2011/TT-BYT	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Hộ sinh	Không	
69	Đỗ Thị Quyên	0003648/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo TT12/2011/TT-BYT	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Hộ sinh	Không	
70	Bùi Thị Thùy Linh	000535/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo TT12/2011/TT-BYT	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Hộ sinh	Không	
71	Nguyễn Thị Hưng	000538/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo TT12/2011/TT-BYT	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Hộ sinh	Không	
72	Đỗ Thị Ngà	0003642/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo TT12/2011/TT-BYT	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Hộ sinh	Không	
73	Đồng Thị Nguyệt	000537/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo TT12/2011/TT-BYT	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Hộ sinh	Không	
74	Đỗ Thùy Trang	019215/TH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ phụ trách phòng cấp cứu; khám chữa bệnh đa khoa	Không	
75	Bùi Thị Loan	009765/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ phòng cấp cứu; khám chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Không	
76	Hồ Sĩ Công	003641/TB-CCHN	Thực hiện nghiệp vụ y	6h30-11h15, 13h30-	Điều dưỡng phòng	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
			tế điều dưỡng theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV	16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	cấp cứu		
77	Bùi Thị Hồng Vân	008779/TB-CCHN	Phát hiện xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu 1 số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ phòng khám HIV/AIDS	Không	
78	Hoàng Thị Sen	008390/TB-CCHN	Thực hiện nghiệp vụ y tế điều dưỡng theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng phòng khám HIV/AIDS	Không	
79	Hoàng Thị Hương	008396/TB-CCHN	Thực hiện nghiệp vụ y tế điều dưỡng theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Điều dưỡng phòng khám HIV/AIDS	Không	
80	Đỗ Thanh Huyền	000666/TB-GPHN	Y khoa	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ phòng cấp cứu; khám chữa bệnh đa khoa	Không	
81	Nguyễn Thị Xinh	000928/HY-GPHN	Y học dự phòng	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ phòng cấp cứu	Không	
82	Vũ Thanh Hoàn	000927/HY-GPHN	Y khoa	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ phòng khám Nội	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
83	Đặng Văn Hải	006332/TB-CCHN, 458/QĐ-SYT	Phát hiện xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu 1 số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng, Chuyên khoa y học gia đình	6h30-11h15, 13h30-16h45 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực, ngày trực	Bác sĩ phòng khám Nội	Không	

Hưng Yên, ngày 26 tháng 12 năm 2025
ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM CHỮA BỆNH
PHÓ GIÁM ĐỐC



Lê Thị Hồng Nhung

